

Số: TVHN-270 /DBQG

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

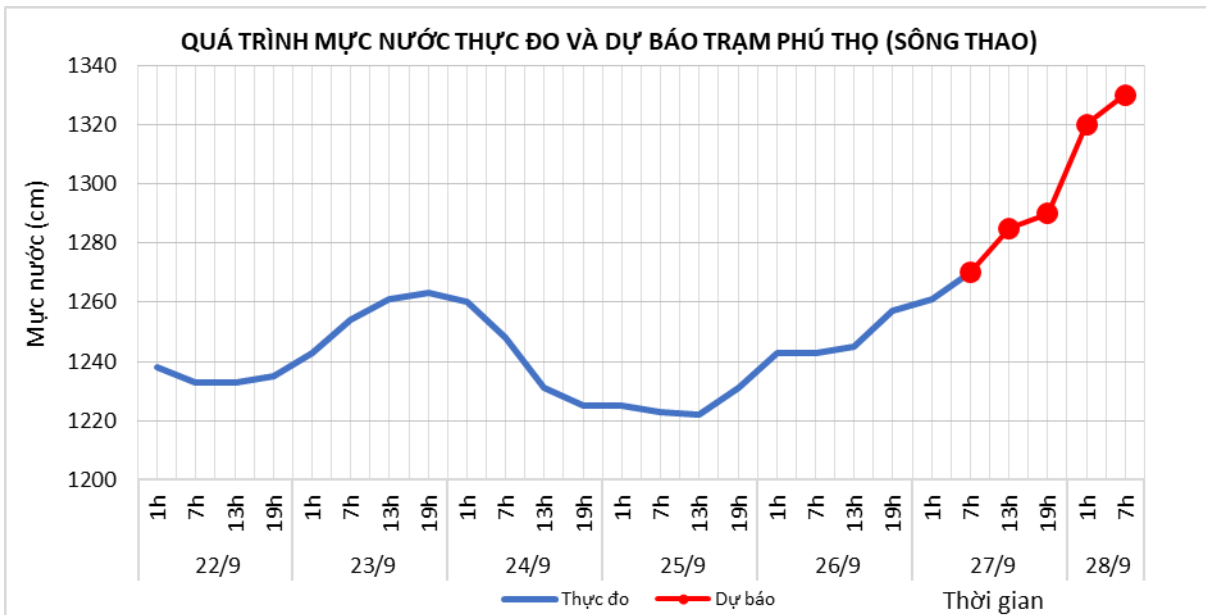
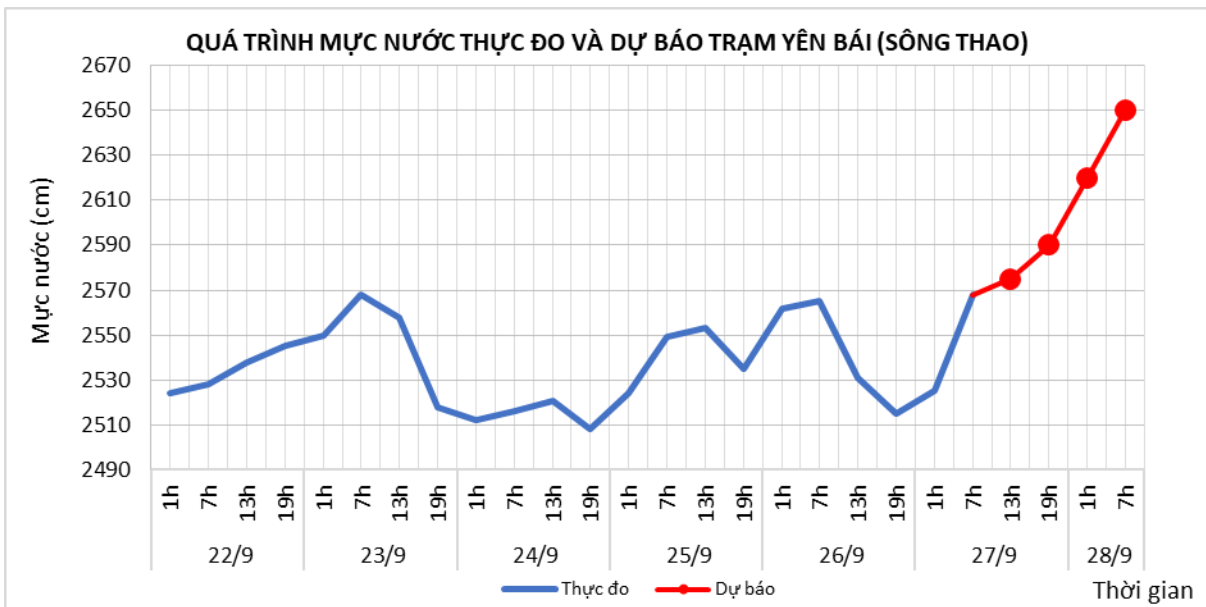
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ sẽ lên.



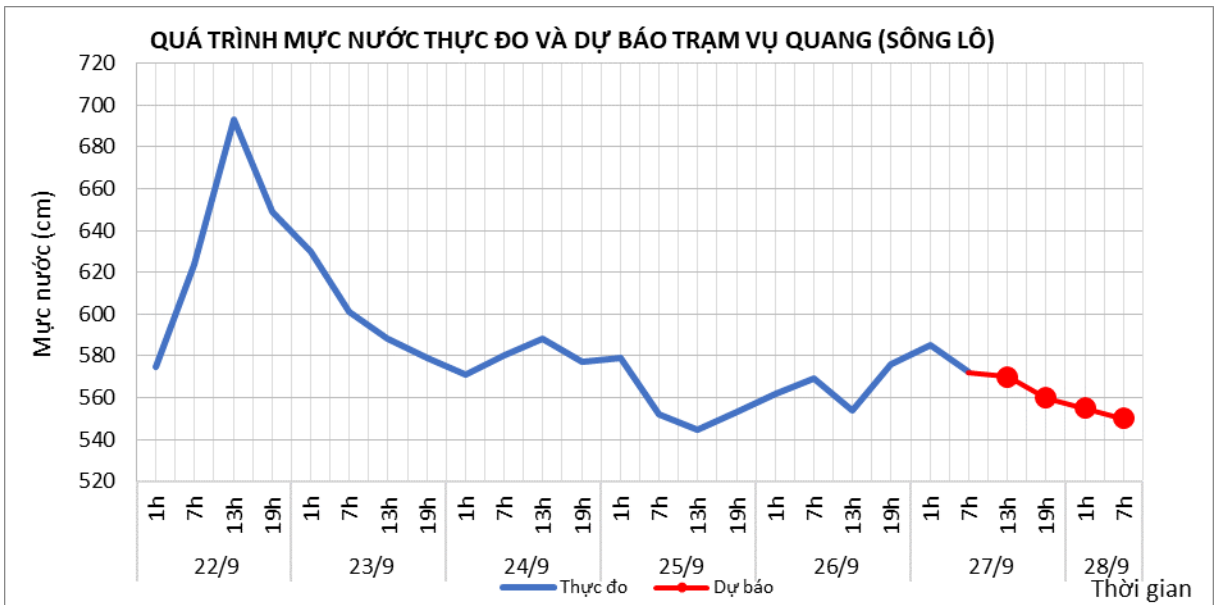
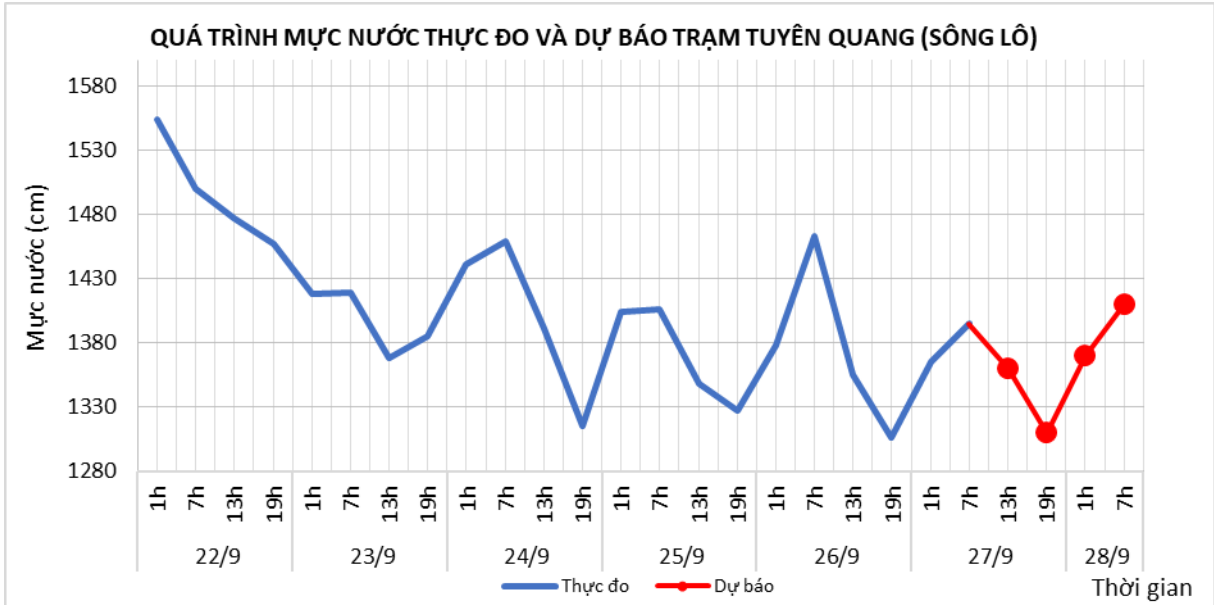
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang biến đổi chậm theo điều tiết của thủy điện tuyến trên



2. Khu vực Đồng Bằng và Trung Du Bắc Bộ:

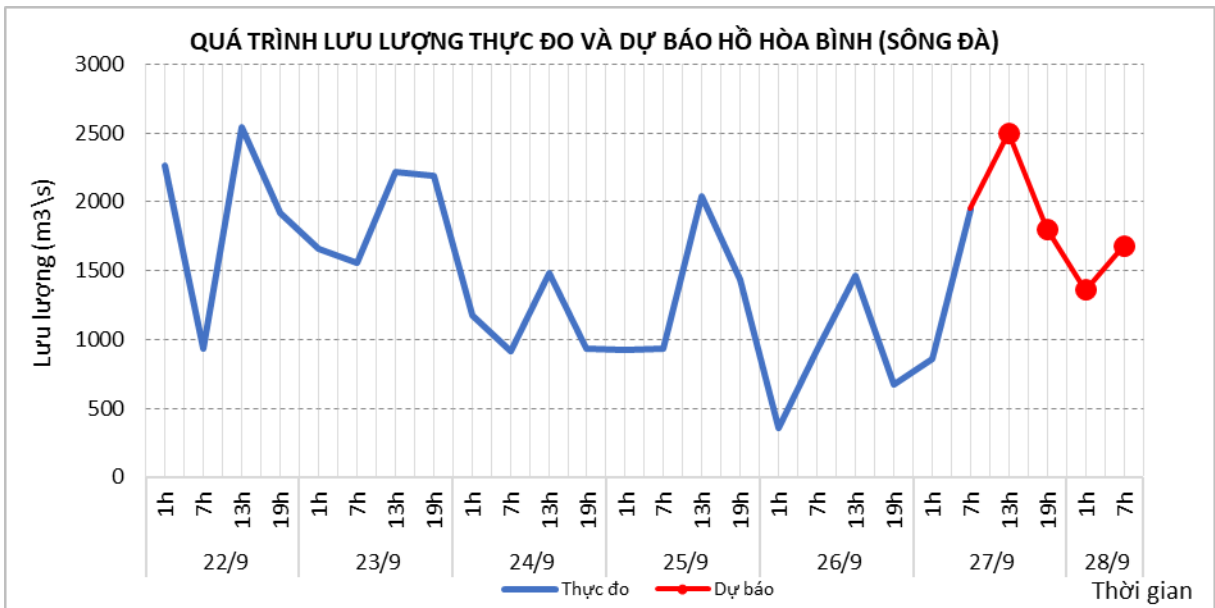
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động do điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



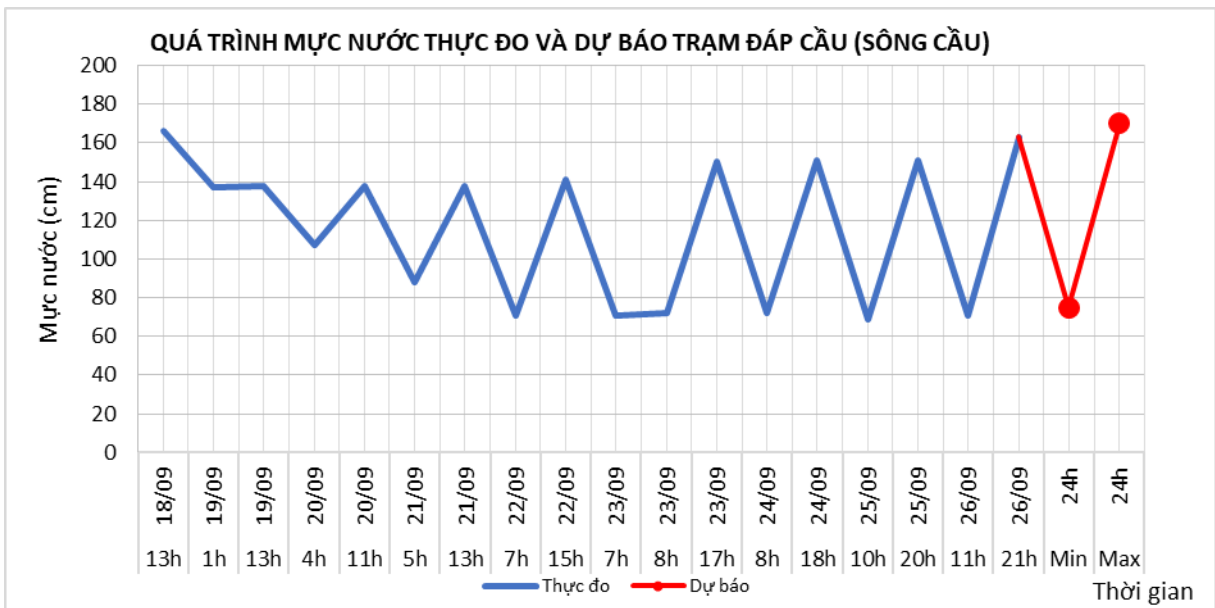
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



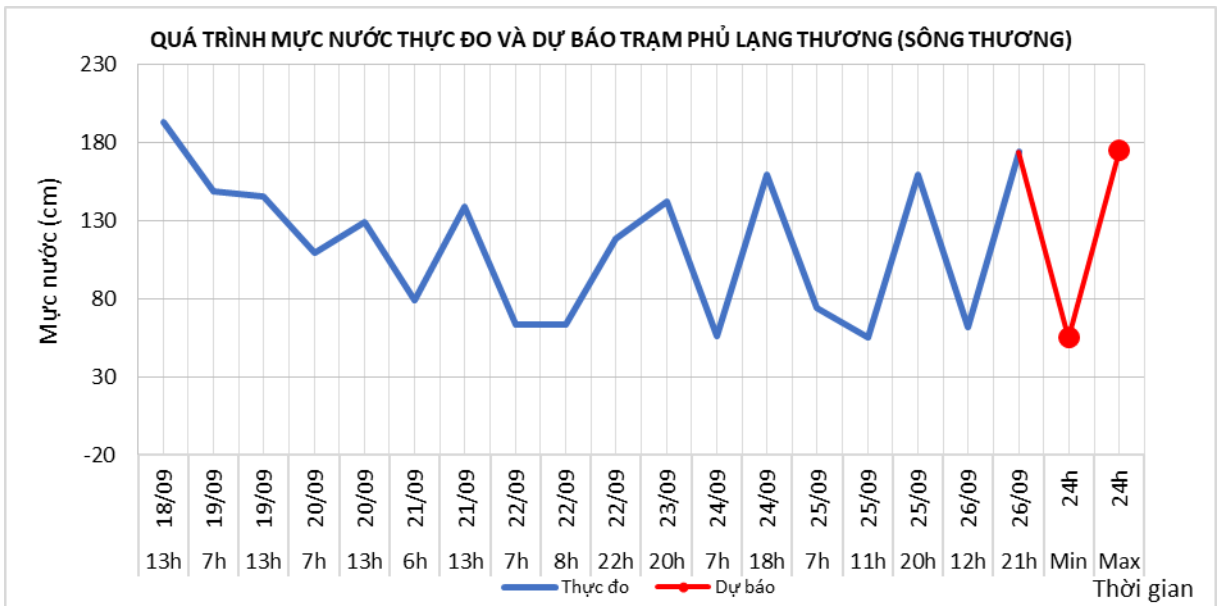
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



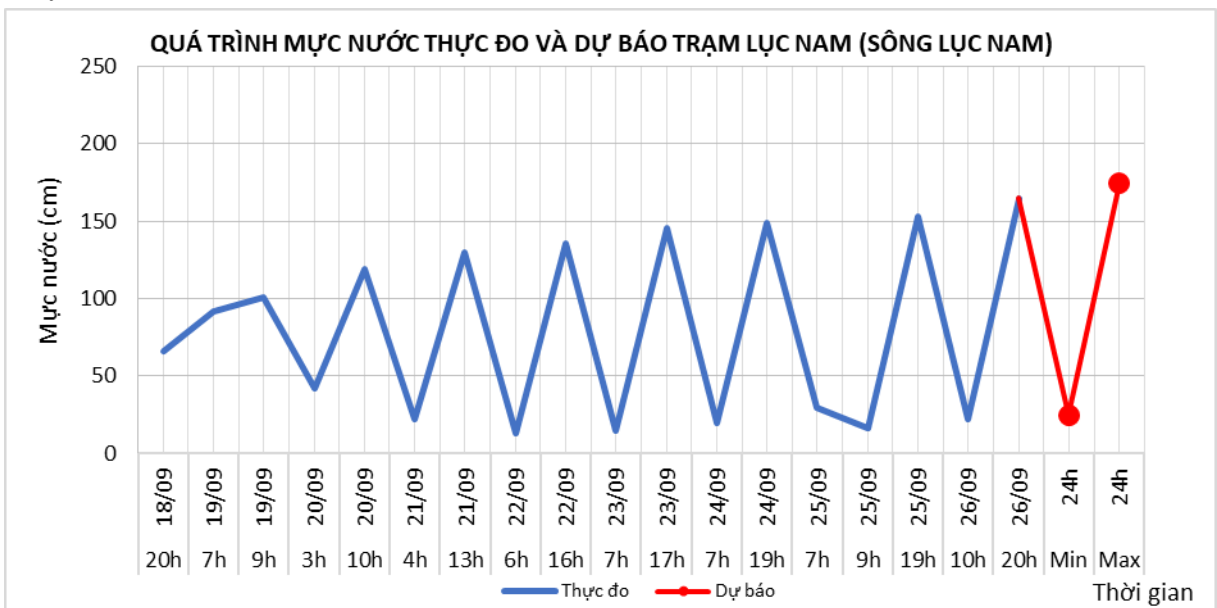
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2.4. Lưu vực sông Thái Bình

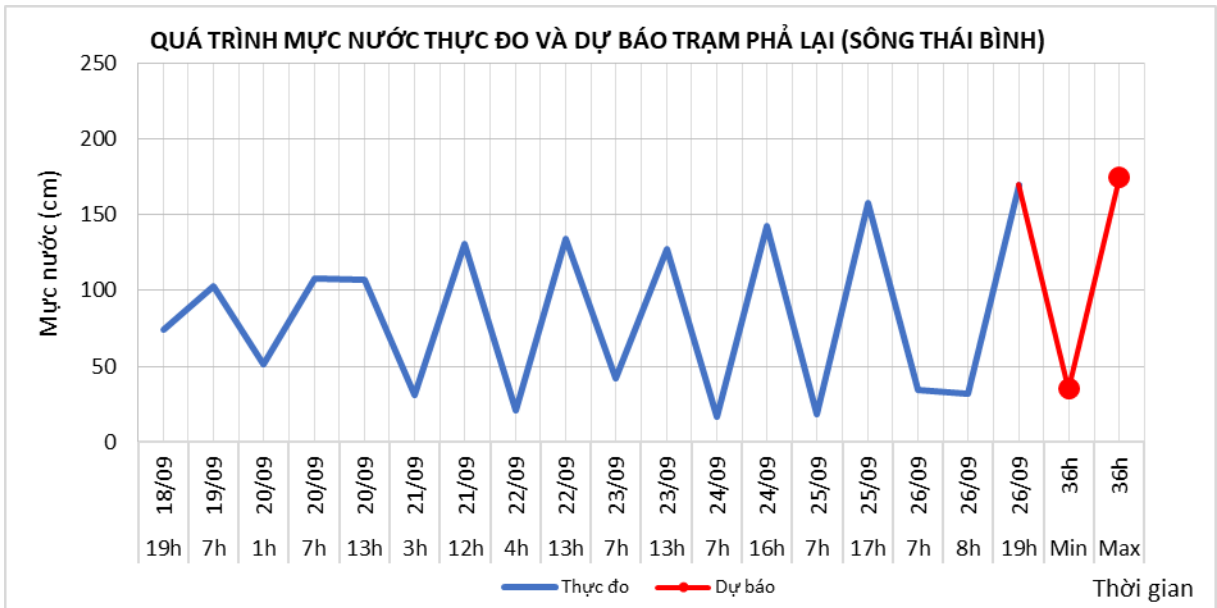
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,75

m và thấp nhất ở mức 0,35m.



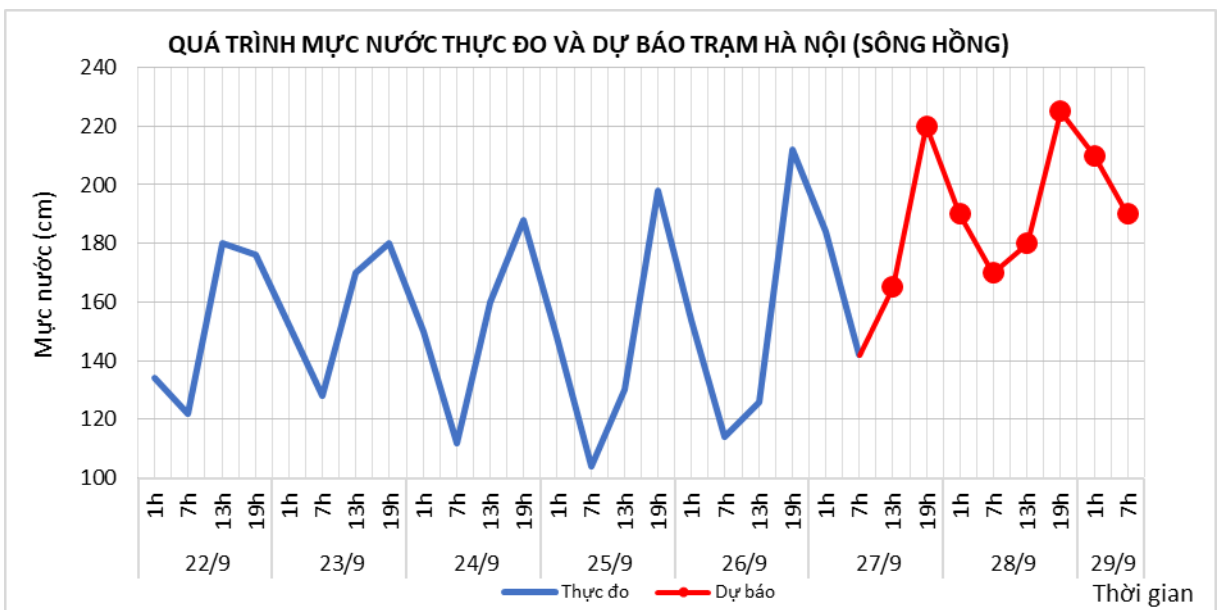
2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/27/09, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,42m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/29/09 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,90m.



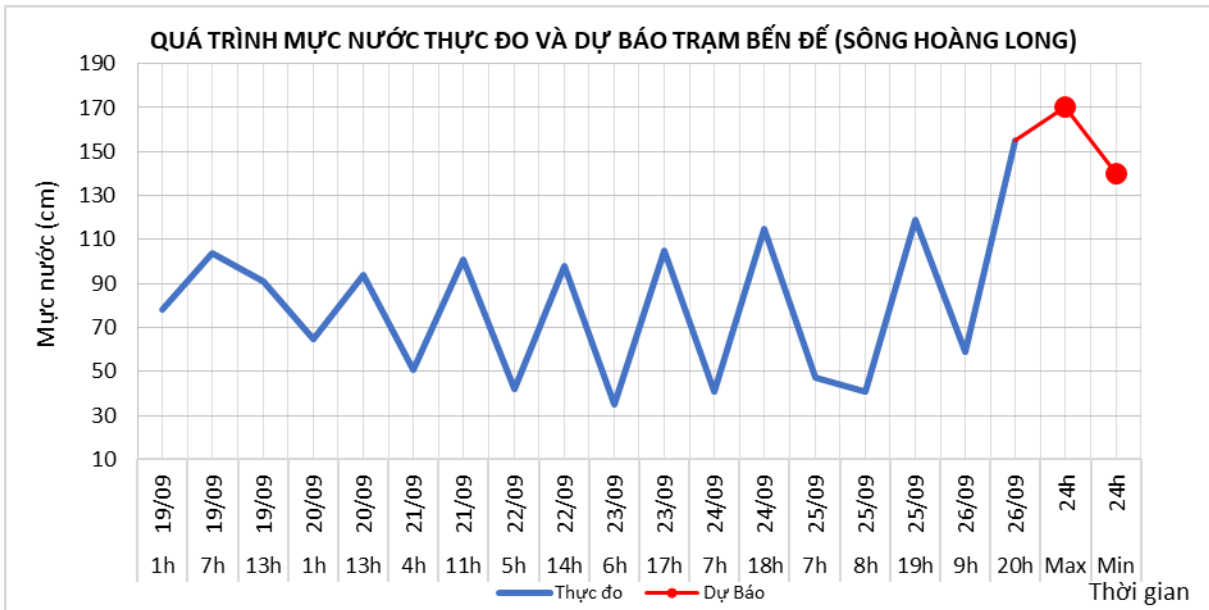
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi tại Hưng Thi có dao động lên. Mức nước sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

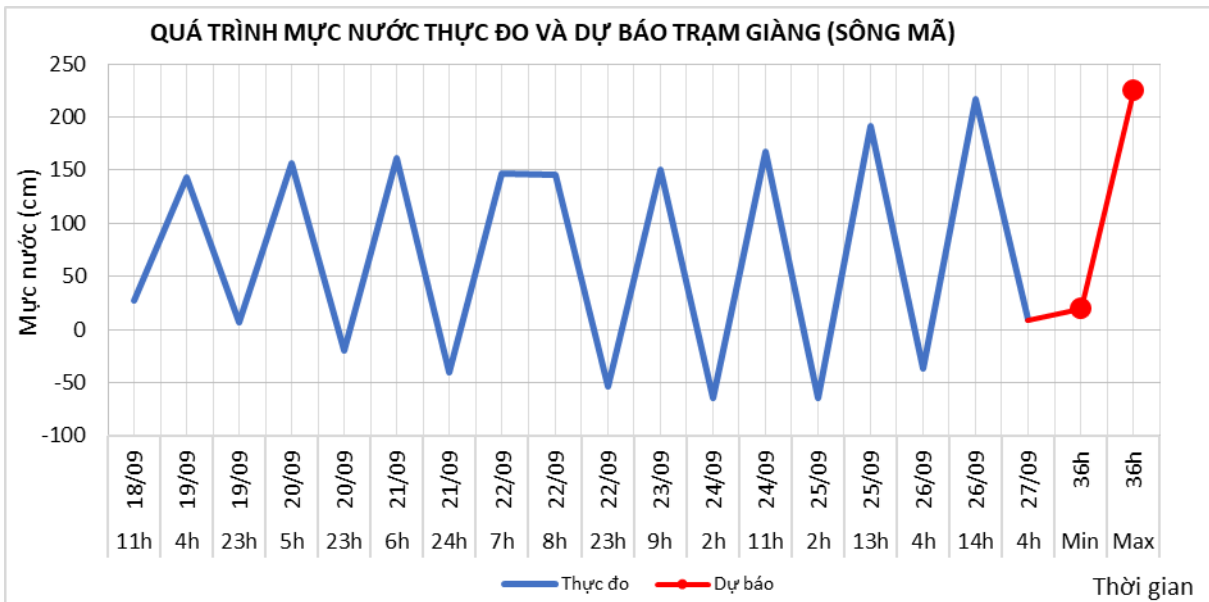
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã đang lên, trung lưu có dao động, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu sông Mã tiếp tục lên nhưng còn ở dưới BĐ1, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



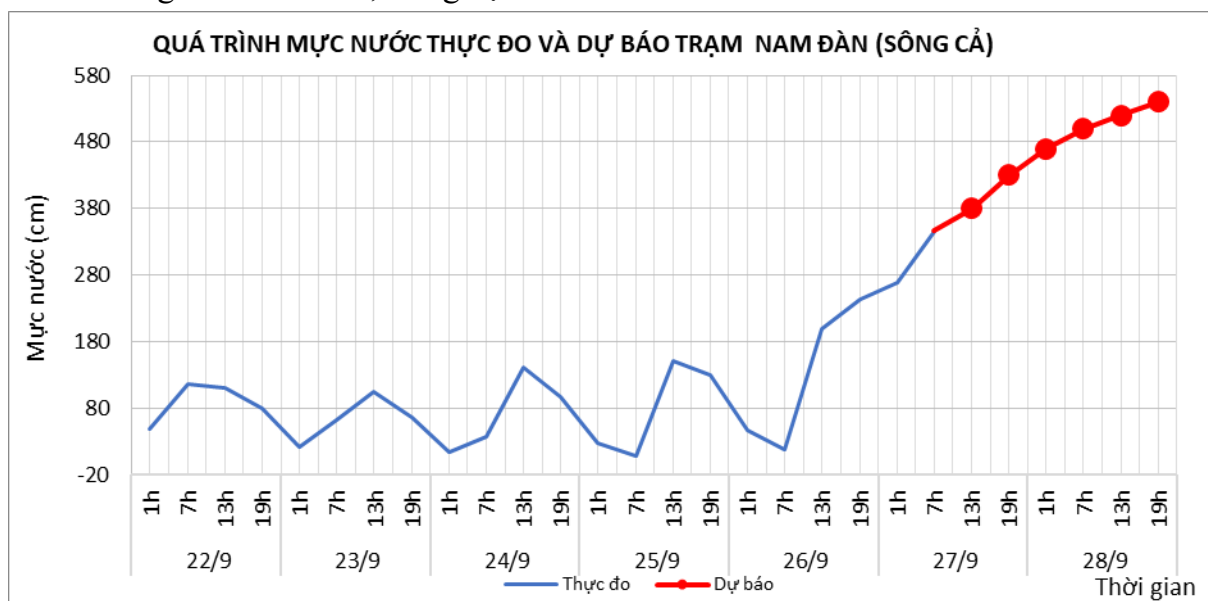
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cả đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cả tiếp tục lên, đến 7h sáng mai (28/9), mực nước thượng lưu sông Cả có khả năng lên mức BĐ1, trung hạ lưu còn ở dưới mức BĐ1.



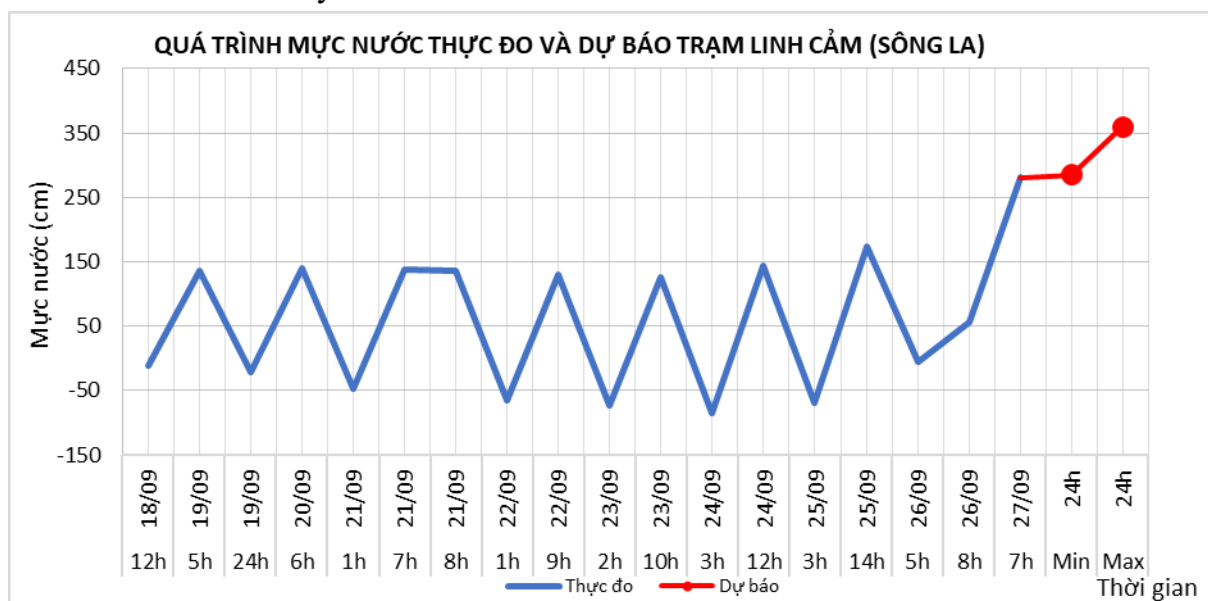
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Sáng nay, lũ trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đã đạt đỉnh và đang xuống, mực nước đỉnh lũ trên sông Ngàn Sâu tại Chu Lễ: 12,89m (02h/27/9), trên báo động (BĐ)2 0,39m; tại Hòa Duyệt 7,24m (02h/27/9), dưới BĐ1 0,26m; trên sông Ngàn Phố tại Sơn Diệm 11,78m (02h/27/9), trên BĐ2 0,28m; hạ lưu sông La đang lên và còn dưới mức BĐ1.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống; hạ lưu sông La tiếp tục lên, đạt đỉnh vào trưa chiều nay và còn dưới mức BĐ1.



3.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

b. Dự báo, cảnh báo

Cảnh báo: Trong 24-48 giờ tới, mực nước đỉnh lũ trên các sông ở Nghệ An và các sông nhỏ ở Thanh Hóa lên mức BĐ1 và trên BĐ1; hạ lưu sông Mã còn dưới mức BĐ1. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh.

4. Khu vực Trung Trung Bộ

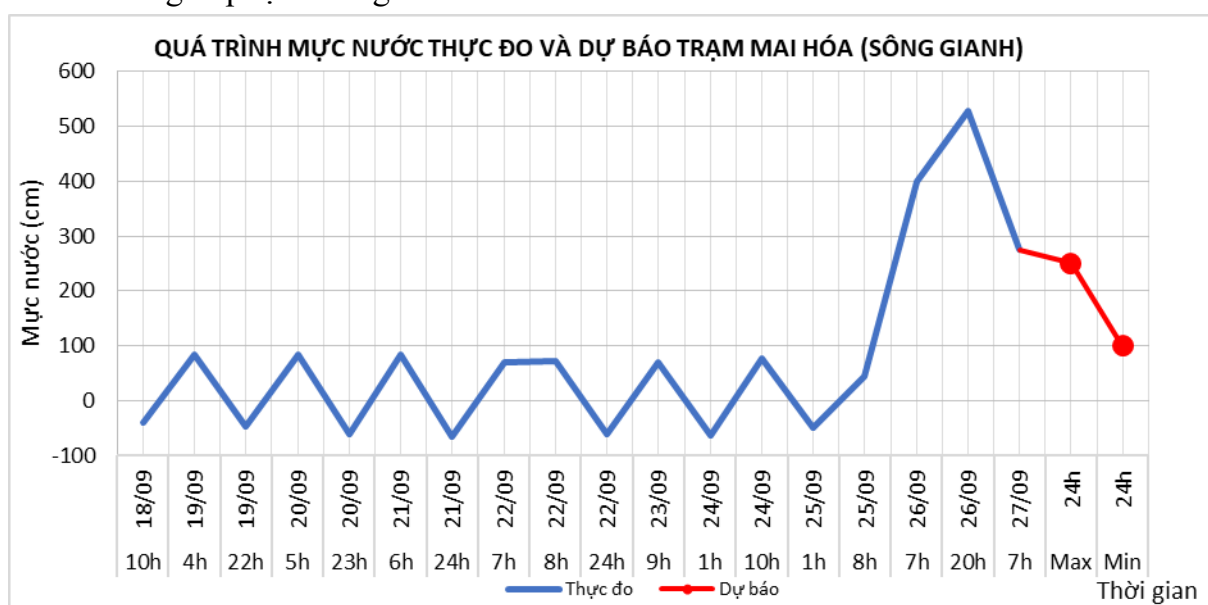
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Gianh đã đạt đỉnh và đang xuống. Đỉnh lũ tại Mai Hóa 5,29m (20h/26/9), trên BĐ2 0,29m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông tiếp tục xuống.



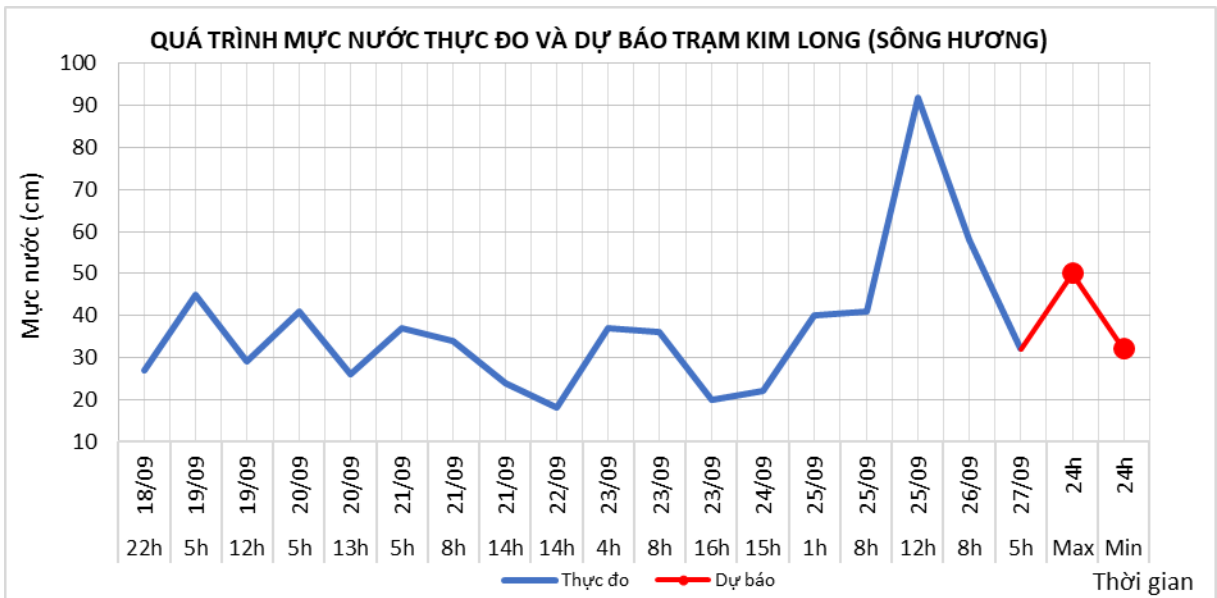
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



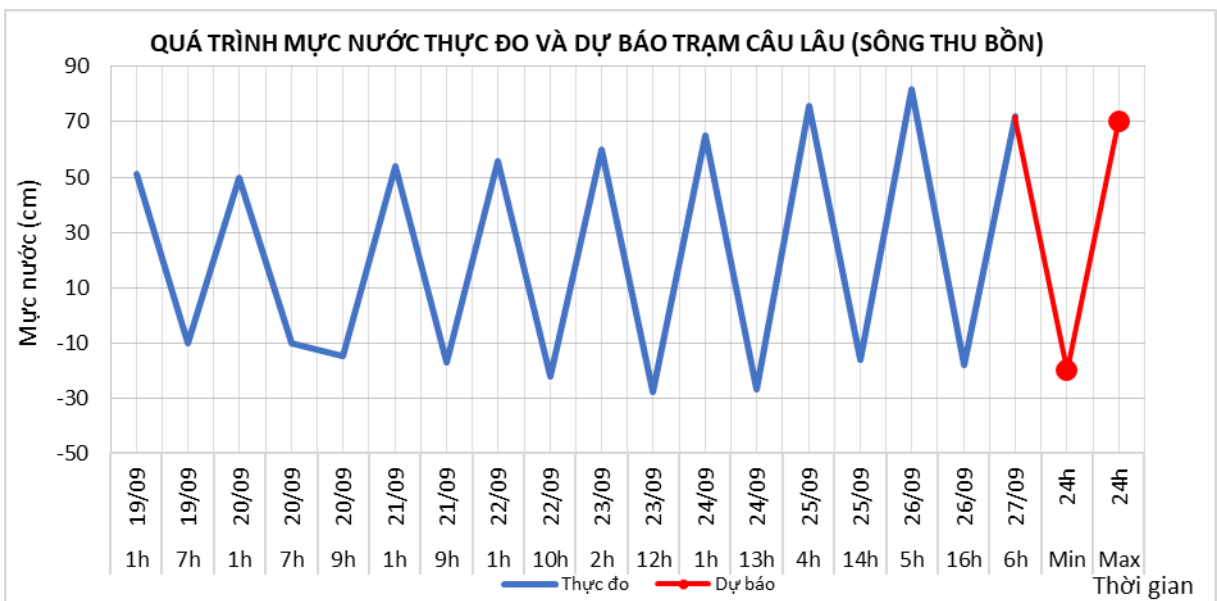
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



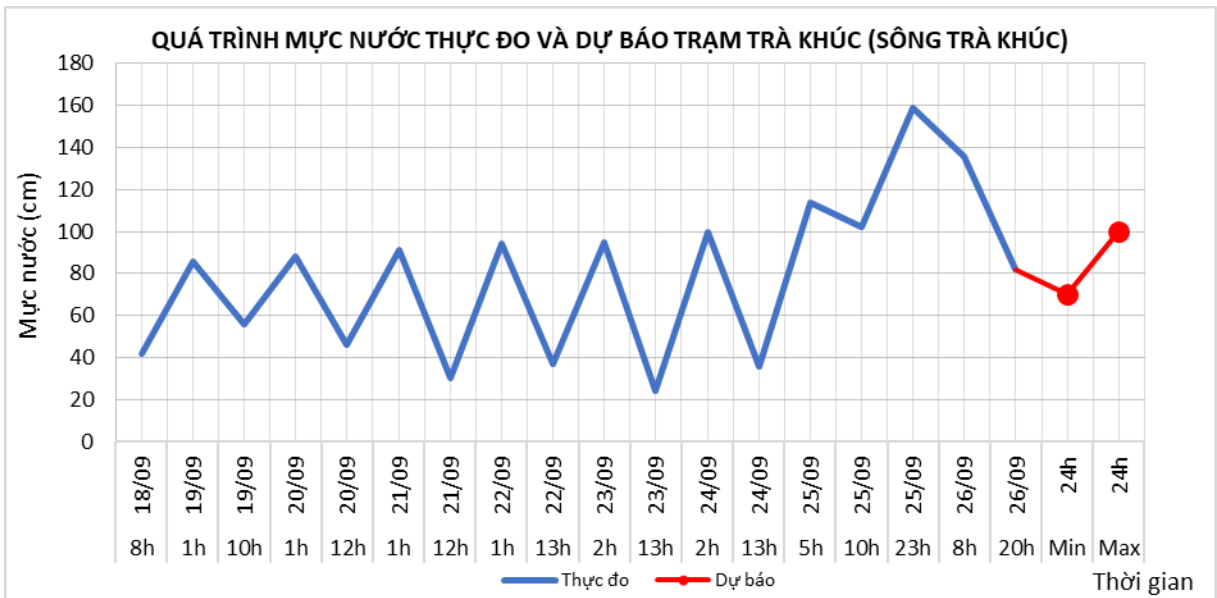
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Kiến Giang (Quảng Bình) đã đạt đỉnh và đang xuống, đỉnh lũ ở mức trên BĐ1, các sông Quảng Trị mực nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Kiến Giang (Quảng Bình) tiếp tục xuống, các sông khác mực nước biến đổi chậm

5. Khu vực Nam Trung Bộ

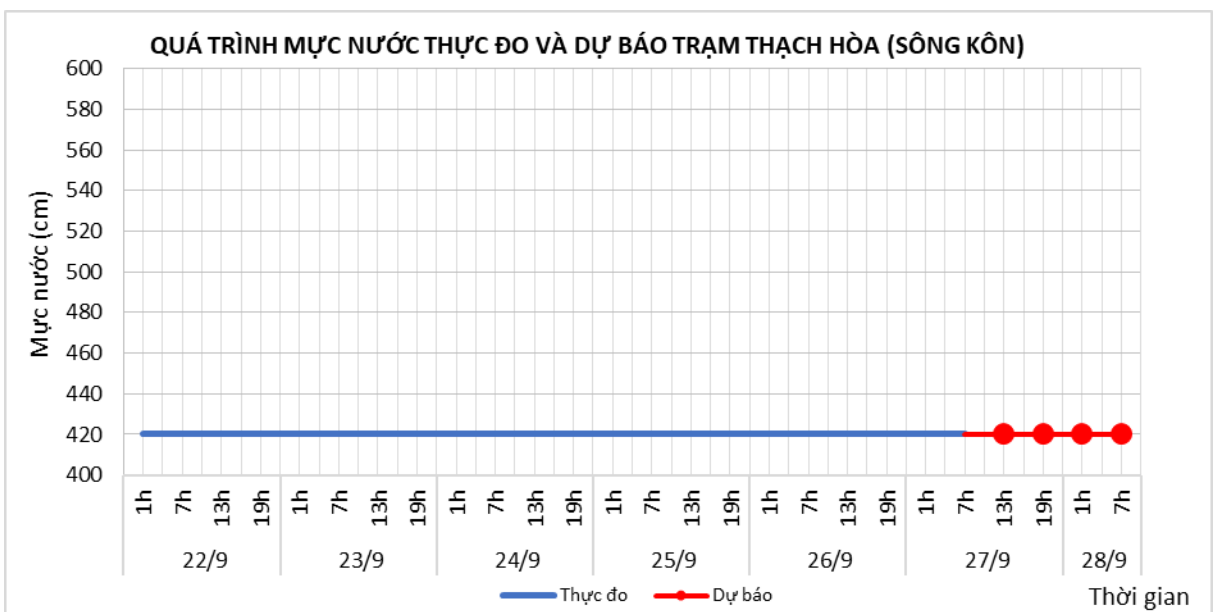
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



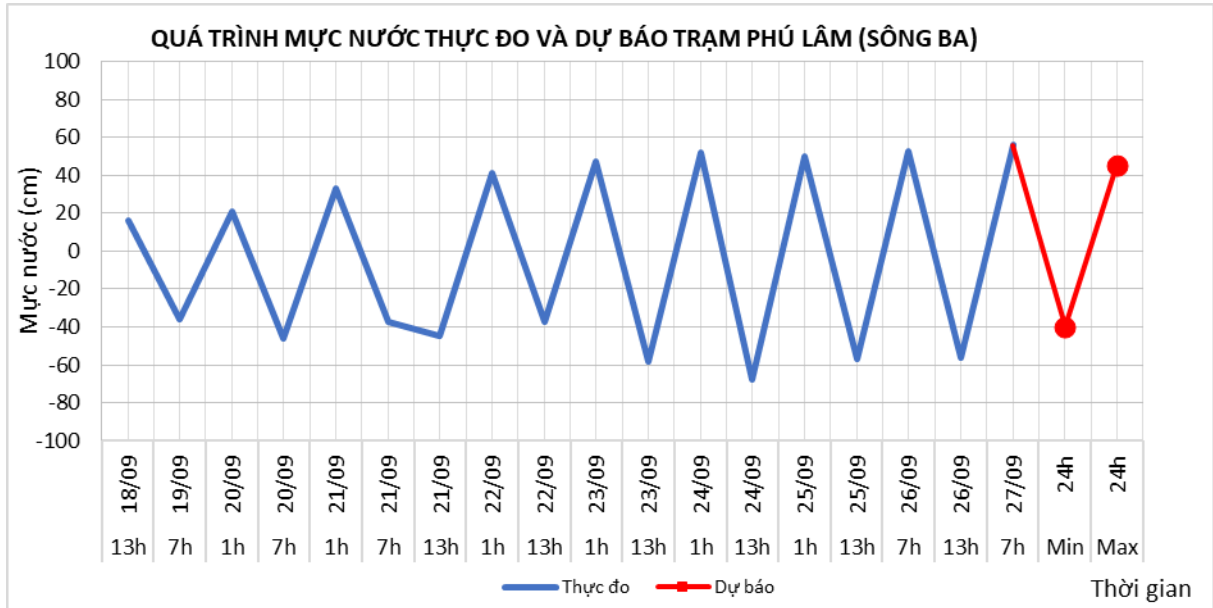
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

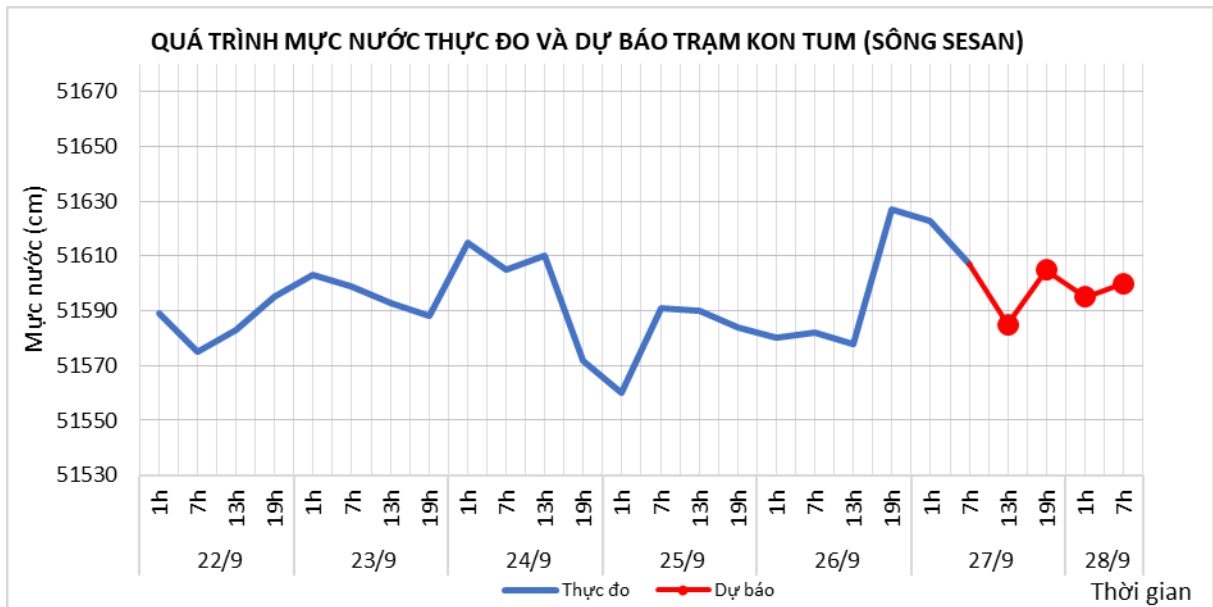
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động.



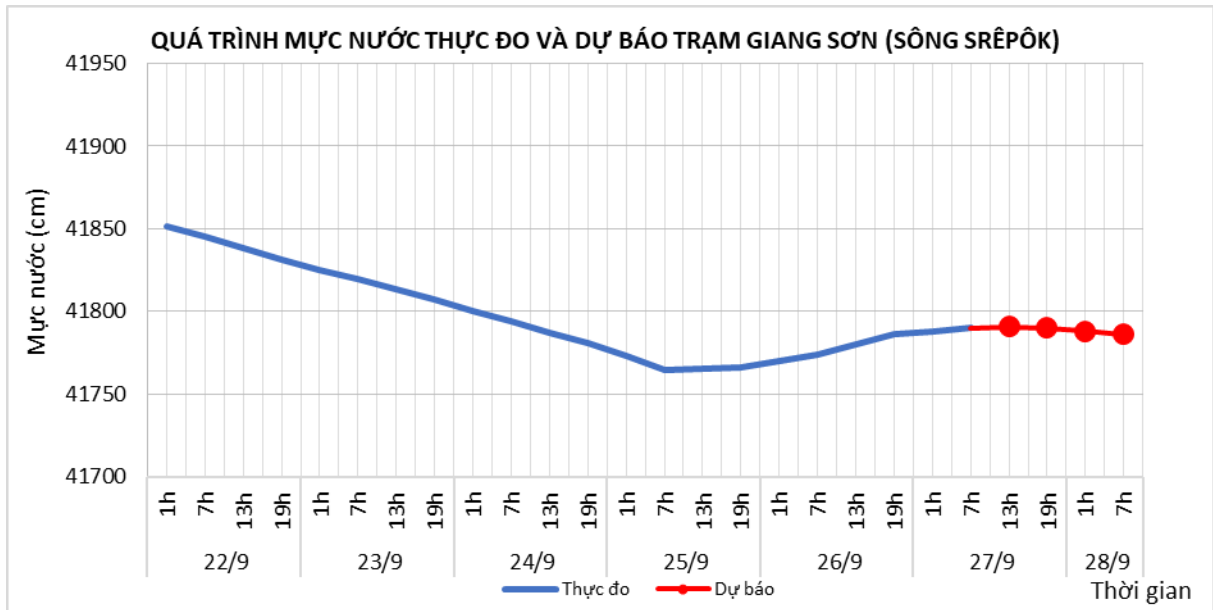
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Krông Ana biến đổi chậm; mực nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động

7. Khu vực Nam Bộ

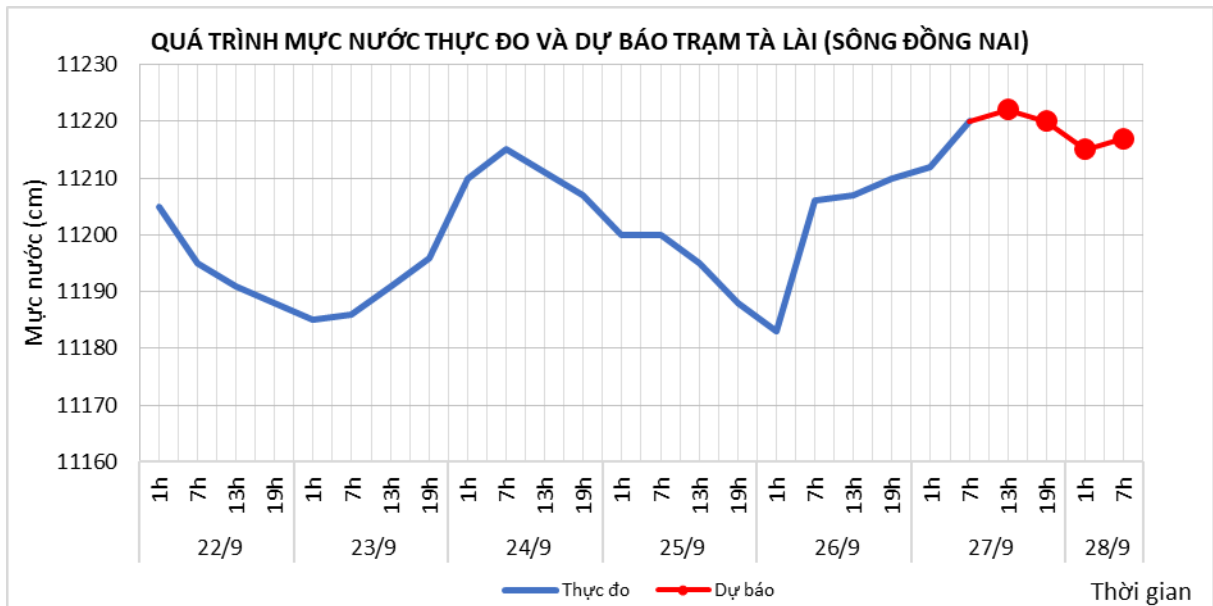
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài đang lên chậm. Mực nước 07h/27/9 tại Tà Lài 112,20m trên mức BĐ1 0,20m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động trên mức BĐ1.



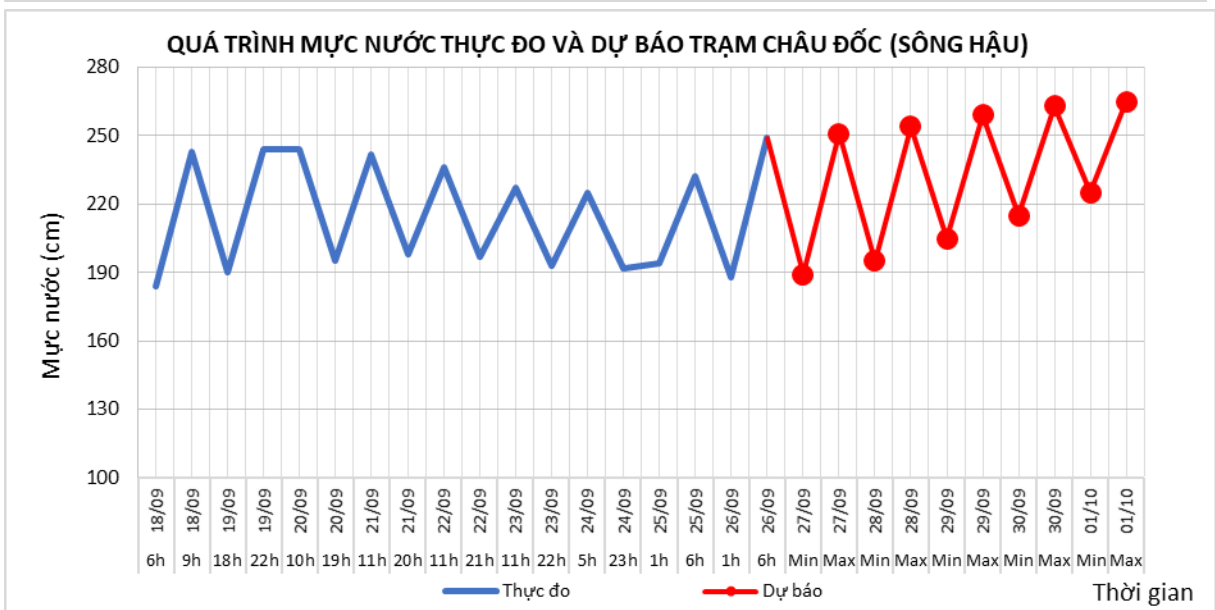
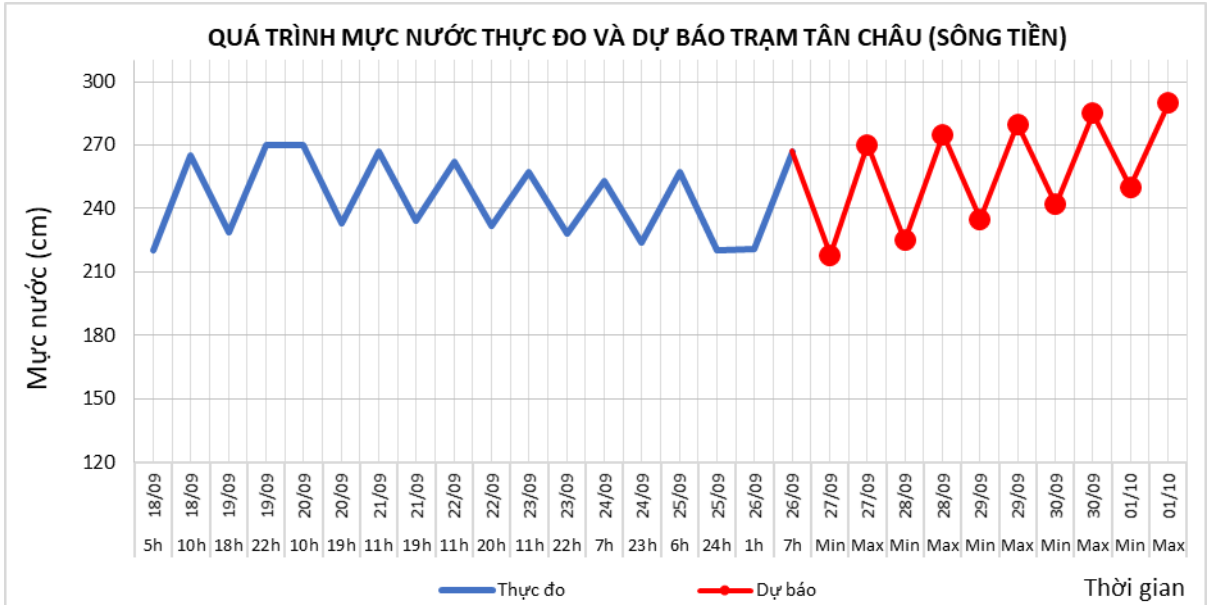
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên. Mức nước cao nhất ngày 26/9 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,67m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,49m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 01/10, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu lên mức 2,9m và tại Châu Đốc lên mức 2,65m..



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-26/09	19h-26/09	1h-27/09	7h-27/09	13h-27/09		19h-27/09		1h-28/09		7h-28/09		13h-28/09		19h-28/09		1h-29/09		7h-29/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1462	676	855	1951	2500	↑	1800	↓	1360	↓	1680	↑								
Thao	Yên Bái	2531	2515	2525	2568	2575	↑	2590	↑	2620	↑	2650	↑								
Thao	Phú Thọ	1245	1257	1261	1270	1285	↑	1290	↑	1320	↑	1330	↑								
Lô	Tuyên Quang	1355	1306	1365	1395	1360	↓	1310	↓	1370	↑	1410	↑								
Lô	Vụ Quang	554	576	585	572	570	↓	560	↓	555	↓	550	↓								
Hồng	Hà Nội	126	212	184	142	165	↑	220	↑	190	↓	170	↓	180	↑	225	↑	210	↓	190	↓
Cả	Nam Đàn	200	243	268	346	380	↑	430	↑	470	↑	500	↑	520	↑	540	↑				
Kôn	Thanh Hòa	420	420	420	420	420	⇒	420	⇒	420	⇒	420	⇒								
Đăkbla	Kon Tum	51578	51627	51623	51607	51585	↓	51605	↑	51595	↓	51600	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41779	41786	41789	41790	41791	↑	41790	↓	41788	↓	41786	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11207	11210	11212	11220	11222	↑	11220	↓	11215	↓	11217	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	163	↑	71	↑	170	↑	75	↑
Thương	Phù Lạng Thương	174	↑	62	↑	175	↑	55	↓
Lục Nam	Lục Nam	165	↑	22	↑	175	↑	25	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	170	↑	32	↑	175	↑	35	↑
Hoàng Long	Bến Đé	155	↑	59	↑	170	↑	140	↑
Mã	Giàng (**)	217	↑	-37	↑	225	↑	20	↑
La	Linh Cảm	281	↑	56	↑	360	↑	285	↑
Gianh	Mai Hóa	529	↑	275	↑	250	↓	100	↓
Hương	Kim Long	58	↓	32	↓	50	↓	32	⇒
Thu Bồn	Câu Lâu	72	↓	-18	↓	70	↓	-20	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	136	↓	82	↓	100	↓	70	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	56	↑	-56	↑	45	↓	-40	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		26/09	27/09	28/09	29/09	30/09	01/10	26/09	27/09	28/09	29/09	30/09	01/10												
Sông Tiền	Tân Châu	267	↑	270	↑	275	↑	280	↑	285	↑	290	↑	221	↓	218	↓	225	↑	235	↑	242	↑	250	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	249	↑	251	↑	254	↑	259	↑	263	↑	265	↑	188	↑	189	↑	195	↑	205	↑	215	↑	225	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 28/09

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng